**BÀI 22. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, LỊCH SỬ KHÁM PHÁ VÀ NGHIÊN CỨU**

**CHÂU NAM CỰC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của châu Nam Cực.

- Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực.

**2. Về năng lực**

- Khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học, làm việc nhóm có hiệu quả. Biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực:

+ Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK tr173-175.

+ Sử dụng hình 22.1 SGK tr173 để xác định vị trí dịa lí châu Nam Cực.

+ Sử dụng hình 22.2 SGK tr174 để kể tên 1 số trạm nghiên cứu ở châu Nam Cực.

- Tìm hiểu về hiệp ước Nam Cực.

**3. Về phẩm chất:** ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về châu Nam Cực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Giáo án, SGK, sách giáo viên (SGV).

- Lược đồ tự nhiên châu Nam Cực, hình 22.2 phóng to.

**2. Học sinh:**SGK, vở ghi, TBĐ Địa lí 7.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

***a. Mục tiêu:*** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

\* GV treo bảng phụ trò chơi “Vượt chướng ngại vật” lên bảng:

\* GV phổ biến luật chơi:

- “Chướng ngại vật” là tên hình ảnh ẩn sau 4 mảnh ghép được đánh số từ 1 đến 4 tương ứng với 4 câu hỏi.

- Các em dựa vào sự hiểu biết của bản thân để trả lời, các em có quyền lựa chọn thứ tự câu hỏi để trả lời, mỗi câu hỏi có 1 lượt trả lời.

- Em nào trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà nhỏ (ví dụ 1 cây bút) và mảng ghép sẽ biến mất để hiện ra một góc của hình ảnh tương ứng, trả lời sai mảnh ghép sẽ bị khóa lại, trong quá trình trả lời, em nào trả lời đúng “Chướng ngại vật” thì sẽ nhận được phần quà lớn hơn (ví dụ 3 cây bút).

\* Hệ thống câu hỏi:

**Câu 1.** Ô-xtrây-li-a có tài nguyên sinh vật như thế nào?

**Câu 2.** Vì sao tài nguyên sinh vật của Ô-xtrây-li-a lại bị suy giảm?

**Câu 3.** Nêu các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học ở Ô-xtrây-li-a.

**Câu 4.** Nêu tên các khoáng sản chính được khai thác ở Ô-xtrây-li-a.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ**:

\* HS dựa vào hiểu biết của bản thân, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

\* Sau khi HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1:** Ô-xtrây-li-a có tài nguyên sinh vật phong phú nhưng đang bị suy giảm.

**Câu 2:** Khí hậu khô nóng, biến đổi khí hậu, cháy rừng.

**Câu 3:** Phát triển các khu bảo tồn thiên nhiên, công viên, vườn quốc gia.

**Câu 4:** Dầu mỏ, khí tự nhiên, than đá, sắt, đồng…  
  


**CHÂU NAM CỰC**

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Trên thế giới có một châu lục nằm hoàn ở bán cầu Nam và tách biệt với các châu lục khác. Châu lục này được biết đến muộn nhất và đây cũng là nơi duy nhất trên thế giới không có quốc gia. Đó là châu Nam Cực. Vậy con người đã khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực như thế nào? Để biết được điều này, lớp chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

***2.2. Tìm hiểu về vị trí địa lý châu Nam Cực***

***a. Mục tiêu*:** HS trình bày được đặc điểm vị trí địa lí châu Nam Cực.

***b. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 1 SGK.  \* GV treo lược đồ thiên nhiên châu Nam Cực  lên bảng.  \* GV yêu cầu HS quan sát lược đồ, TBĐ Địa lí 7, quả Địa cầu và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:  *1. Xác định vị trí địa lí của châu Nam Cực. Cho biết vị trí địa lí ảnh hưởng như thế nào tới khí hậu của châu Nam Cực?*  *2. Cho biết châu Nam Cực có diện tích bao nhiêu và bao gồm những bộ phận nào?*  *3. Kể tên các biển và đại dương bao quanh châu Nam Cực.*  **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát TBĐ Địa lí 7, lược đồ, hình 1.1, quả Địa cầu và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  1.  - Đại bộ phận lãnh thổ nằm trong phạm vi của vòng cực Nam.  - Do nằm ở vùng cực, nên mùa đông đêm địa cực kéo dài, mùa hạ tuy có ngày kéo dài, song cường độ bức xạ rất yếu và tia sáng bị mặt tuyết khuếch tán mạnh, lượng nhiệt sưởi ấm không khí không đáng kể => châu Nam Cực có khí hậu lạnh gay gắt.  2.  - Diện tích: khoảng 14,1 triệu km2.  - Các bộ phận của châu Nam Cực:  + Phần phía đông: có diện tích rộng hơn phần phía tây.  + Phần phía tây: có một bộ phận kéo dài tạo thành bán đảo Nam Cực và một số đảo, quần đảo.  3. Các biển và đại dương bao quanh châu Nam Cực:  +  Đại dương: Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Thái Bình Dương và Nam Đại Dương.  + Các biển: biển Oét-den, biển Bê-lin-hao-den, biển A-mun-xen, biển Rớt, biển Đa-vít.  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **1. Vị trí địa lí**  - Đại bộ phận diện tích lục địa nằm trong phạm vi của vùng cực Nam.  - Được bao bọc bởi ba đại dương: Đại Tây Dương, Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương.  - Diện tích: khoảng 14,1 triệu km2. |